

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2024/HNGĐ-PT

Ngày 17-9-2024

Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tài Sử

Các Thẩm phán tham gia: Ông Nguyễn Hồng Chương và ông Lê Văn Hữu

- Thư ký phiên tòa: Nguyễn Thị Lệ Nam - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Bà Vương Thị Bắc - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 17 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 02/2024/TLPT-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2024 về việc “*Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình*”,

Do Bản án Hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 08/2024/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông bị kháng cáo,

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 02/2024/QĐ-PT ngày 30 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Nơi ở hiện nay: Xóm 7, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định - Có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Trọng H, sinh năm 1969; địa chỉ: Thôn 8, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Có mặt.

- Người kháng cáo: Bị đơn Anh Nguyễn Trọng H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trọng H đăng ký kết hôn ngày 23-11-2015 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông. Trong thời kỳ hôn nhân chị H

và anh H có 02 con chung là Nguyễn S, sinh ngày 08-5-2016 và Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019.

Do mâu thuẫn trong cuộc sống gia đình ngày 19-01-2024 chị H xin ly hôn và xin được nuôi 02 con chung đến tuổi trưởng thành. Chị H không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Trọng H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân và tài sản chung anh H thống nhất như ý kiến trình bày của chị H. Không có ý kiến gì thêm.

Về con chung: Anh và chị H có 02 con chung là Nguyễn S, sinh ngày 08-5-2016 và Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019, anh H có nguyện vọng được nuôi Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019 cho đến khi trưởng thành (đủ 18 tuổi) và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Tại Bản án số 08/2024/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jut: Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; áp dụng các Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; áp dụng Nghị quyết số: 326/2026/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí toà án, tuyên xử:

1. Về hôn nhân:Chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Nguyễn Trọng H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn S, sinh ngày 08-5-2016 và Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019. cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành.Chị H không yêu cầu anh H đóng góp phí tổn nuôi con chung.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo luật Hôn nhân và gia đình, án phí và thông báo quyền kháng cáo của các đương sự..

- Ngày 01 tháng 7 năm 2024 anh Nguyễn Trọng H kháng cáo một phần bản án sơ thẩm, yêu cầu được nuôi con chung Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019 cho đến khi trưởng thành.

Tại phiên tòa phúc thẩm anh H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày chị H hiện nay đang nuôi 04 người con, trong có có 02 người con riêng của chị H và 02 người con chung của anh H và chị H, hơn nữa chị H thường xuyên đau ốm, bị thoái hóa não và tăng ca xuyên đêm nên không đảm bảo việc nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục các con, vì vậy đề nghị Tòa án cấp phúc phẩm giao 01 con chung là cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, giáp dục đến tuổi trưởng thành và không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông:

- Về tố tụng: Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa, các Thẩm phán tham gia, Thư ký Tòa án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cấp phúc thẩm.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Trọng H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của anh Nguyễn Trọng H kháng cáo trong thời hạn, đã nộp tạm ứng án phí theo quy định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Xét kháng cáo của anh Nguyễn Trọng H, căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đối chiếu các quy định của luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Luật Trẻ em năm 2016, quan điểm của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[2.1]. Tháng 01 năm 2021 anh Nguyễn Trọng H phải đi chấp hành hình phạt 04 năm tù về tội dâm ô đối với người dưới 16 tuổi tại Trại giam Đắk Trung. Khi anh H đi chấp hành án, chị Nguyễn Thị H đưa 02 con chung về xóm 7, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định sinh sống. Tháng 01-2024 chị H xin ly hôn. Ngày 29-3-2024 Tòa án cấp sơ thẩm lấy lời khai của anh H tại Trại giam Đắk Trung. Tháng 5-2024 anh H về địa phương thuê đất trồng cây nông nghiệp tại Buôn C, huyện K, tỉnh Đắk Nông.

[2.2]. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H cung cấp tài liệu từ ngày 26-10-2022 đến thời điểm giải quyết ly hôn chị H ký hợp đồng lao động tại Công ty TNHH M, Nam Định, thu nhập ổn định 19.000.000 đồng hàng tháng. Chị H yêu cầu nuôi hai con chung. Anh H cung cấp tài liệu chứng minh có nơi ở ổn định, có thu nhập ổn định và yêu cầu nuôi cháu Đ. Các đương sự không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con.

Cháu Nguyễn S, sinh ngày 08-5-2016 khi vợ chồng ly hôn cháu S đã trên 7 tuổi, Tòa án cấp sơ thẩm hỏi nguyện vọng của cháu S muốn được ở với chị H, Tòa án cấp sơ thẩm giao cháu S cho chị H nuôi dưỡng là đúng khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 phù hợp với nguyện vọng của chị H và cháu S.

Đối với cháu Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019, khi cháu Đ được 02 tuổi anh H phải đi chấp hành án phạt tù, chị H đưa về quê chăm sóc, nuôi dưỡng, chị H có nơi ở và thu nhập ổn định, việc cháu Đ ở với chị H, cùng cháu S sẽ bảo đảm sự phát triển về thể chất, tinh thần, đạo đức, trí tuệ và các mối quan hệ xã hội

khác cho cháu Đ đồng thời phù hợp với Luật trẻ em năm 2016 nên cấp sơ thẩm giao cháu Đ cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp.

[2.3]. Anh H kháng cáo cho rằng chị H hiện nay nuôi 04 đứa con và bị thoái hóa não để xin nuôi cháu Đ nhưng anh H không cung cấp được tài liệu chứng minh chị H hiện nay nuôi 04 đứa con và đang bị thoái hóa não. Do đó Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của anh H về xin nuôi cháu Đ.

[3]. Về án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên anh Nguyễn Trọng H phải nộp án phí hôn nhân gia đình phúc thẩm.

Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, khoản 1 Điều 148 của Bộ luật tố tụng Dân sự:

Không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Trọng H, giữ nguyên Bản án số 08/2024/HNGĐ-ST ngày 28 tháng 6 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, Điều 227, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Trọng H.

2. Về con chung: Giao con chung Nguyễn S, sinh ngày 08-5-2016 và Nguyễn Minh Đ, sinh ngày 16-01-2019 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Trọng H cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Trọng H có các quyền và nghĩa vụ:

- Quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục con chưa thành niên theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Quyền, nghĩa vụ của cha, mẹ không trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Quyền, nghĩa vụ của cha, mẹ trực tiếp nuôi con đối với người không trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 83 Luật Hôn nhân và Gia đình

- Quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình.

- Quyền yêu cầu mức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn theo quy định tại Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị H và anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí:

- *Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm*: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai 0000279 ngày 01-02-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Nông.

- *Án phí Hôn nhân gia đình phúc thẩm*: Buộc anh Nguyễn Trọng H phải chịu 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005147 ngày 08-7-2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Đắk Nông.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại TP. HCM;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện Cư Jút;
- VKSND huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các đương sự;
- Lưu: TDS, THCTP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký tên, đóng dấu)

Nguyễn Tài Sử